

Số: 01/2018/QĐST-HNGĐ

Kbang, ngày 28 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213; Điều 143, khoản 03 Điều 144, khoản 03 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20/3/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2018/ TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Huỳnh Công T**, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G.
- *Bị đơn*: Chị **Lê Thị Y**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Kbang, huyện K, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo yêu cầu khởi kiện của anh T, anh T và chị Y tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 17/2016/QĐST – HNGĐ ngày 11/3/2016 của TAND huyện Kbang, anh T và chị Y thỏa thuận giao cháu Huỳnh Công Gia P, sinh ngày 6/ 9/ 2013 cho chị Y trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu, cho đến khi cháu P trưởng thành, có khả năng lao động, anh

Tuần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu phát với mức 1.500.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 4/2016 cho đến khi cháu P trưởng thành và có khả năng lao động

Nay hai đương sự tự nguyện thỏa thuận giao con Huỳnh Công Gia P, sinh ngày 6/ 9/ 2013 cho chị Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu P trưởng thành, có khả năng lao động, chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí LH-ST là 150.000 đồng (*do hoà giải thành*), anh T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0007223 ngày 05/ 03/ 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KBang, tỉnh Gia Lai; anh T được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TA tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện KBang;
- THA huyện KBang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương